TRUYỆN TRANH SONG NGỮ VIỆT ANH

# Walt Disney's

# Donald và ban hữu

Tập 48

© Disney Enterprises, Inc.,
The Saigon Times hợp tác xuất bản
với Nhà Xuất bản Trẻ
Theo hợp đồng li-xăng của Walt Disney
dành cho Saigon Times



# Kẻ ngớ ngẩn

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
SaigonTimesGroup
THE SAIGON TIMES

https://tieulun.hopto.org

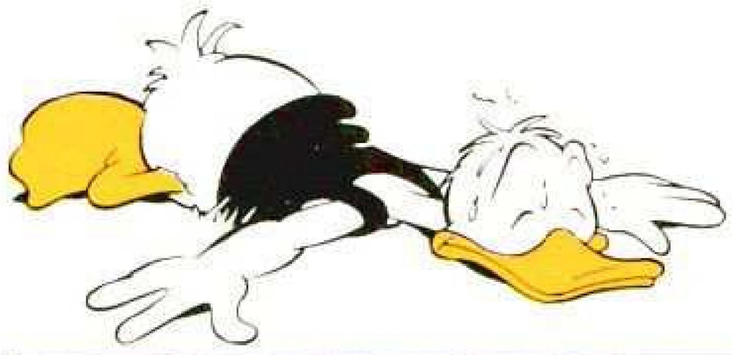

# VỊT DONALD

## Kẻ ngớ ngẩn

*Người dịch : NGỌC HUỆ*

1. Thành phố Duckburg đang trải qua một đợt nóng dữ dội nhất trong vòng 50 năm qua! Và dường như, Donald là người bị nóng nực hơn ai hết!

2. Hự! Phì phì! Chao ôi! Các cháu ơi, hãy phun nước lên người chú nữa đi trước khi chú bị nóng chảy ra!

D96365

*1. Duckburg is suffering its worst heat wave in fifty years! And Donald, it seems, is suffering more than most! 2. >Gasp! Sputter! Moan!< Hose me down again, boys, before I melt!*

3. Nhưng mà, thưa chú Donald...

4. Không có nhưng nhị gì hết! Nhanh lên, phủ một lớp nước mát lên chú đi!

*3. But, Unca Donald — 4. No buts! Just lay the cool and clear on me, and make it snappy!*

5. Chú Donald à, Duckburg đang phân phối nước theo định mức mà!

6. Chúng ta đang gặp hạn hán song song với đợt nóng này!

7. Cứ năm giây lại tưới nước chú một lần thì phạm luật mất!

*5. Unca Donald, Duckburg is on water rationing! 6. We're in a drought along with the heat wave! 7. It's against the law to hose you down every five seconds!*

8. Đưa cái vòi nước đây, khỉ thật! Chú sẽ tự phun nước cho tới khi lạnh cóng!

9. Chuyện gì xảy ra với cái này vậy cà? Mở nước chưa vậy ta?

10.

LÁCH CÁCH

*8. Gimme that hose, doggone it! I'll drizzle myself into sweet gelidity! 9. What's the matter with this thing? Is the water turned on? 10. CLICK CLICK*

https://tieulun.hopto.org

11. Ổ, mở nước rồi, thưa ông Donald! Nhưng mà nước sẽ không chảy được lâu đâu!

12. Ông là thằng cha quỷ quái nào vậy? Và tui sẽ cám ơn nếu ông bỏ tay ra khỏi ống nước của tui!

13. Được thôi!

*11. Oh, it's on, Mister Duck! But it won't be for long! 12. Who the dickens are you? And I'll thank you to turn loose of my hose! 13. Gladly!*

14. PHỤT!

15. Nghe nè, vịt! Ta là Chánh Thanh tra Nước khô kiệt cấp ba! Bất cứ sự cố ý vi phạm việc sử dụng nước nào nữa thì nhà ông sẽ bị cúp nước đó!

16. **Cúp vĩnh viễn!**

*14. FOOSH! 15. Get this, duck! I'm Chief Water Inspector Third Class Parch! Any more water violations outta you, and your water'll be turned off! 16. Permanently!*

17. Vi phạm cái gì?

18. Mức tiêu thụ nước của ông đã nhiều hơn mọi người khác trong thành phố này những 66 lần lận đấy!

19. Nhưng tôi chỉ muốn làm mát thôi mà!

20. Hay lắm! Thế thì mua quạt đi!

*17. What violations? 18. Your water consumption has been sixty-six times greater than anyone else in town! 19. But I'm only trying to cool off! 20. Fine! Go buy a fan!*

21. **Một lát sau...**

22. Cái quạt có hơi quá cỡ không, chú Donald?

23. Đâu có! Một cái quạt bé sẽ chẳng làm chú mát nổi đâu! Chú nghĩ phải hết sức cần đến em bé này!

24. VÙÙÙ!

25. RẦM!

*21. Soon — 22. Isn't this overdoing it a bit, Unca Donald? 23. Nope! A little fan isn't going to cool me off! I figured this baby'd be just the ticket! 24. VOOM 25. CRASH!*

https://tieulun.hopto.org




*26. Yeah! A ticket to the emergency room at Duckburg General! 27. As the day wears on, Donald tries his legal best to stay cool! But alas — 28. >Gasp! Pant!< Something's wrong, boys! I don't feel cool at all! 29. No wonder! It's so hot out that the water's starting to boil!*




*30. Better get out, Unca Donald, or you'll be the only pot roast in town wearing a bathing suit! 31. How come you guys aren't melting? Are you part lizard, or something? 32. We think cool, Unca Donald! 33. Therefore we are cool! Why don't you give it a try?*




*34. Oh, if only a new ice age would come along — say, in the next five minutes or so! 35. Now you've got it! 36. Ice! What a wonderful thought! A world of cool, cold, wonderful ice! 37. Well?*




*38. Doesn't help! 39. Hey! Maybe this will! According to this ad, there's a job opening at the Duckburg ice cube works! 40. That's it! The perfect solution! Inside man at the ice cube works!*

https://tieulun.hopto.org

41. Trong khi đó, một vụ việc bất hảo đang được chuẩn bị ráo riết tại nhà máy nước đá Duckburg!

42. ...và đó là một sự sắp đặt tuyệt vời, Nub! Vấn đề duy nhất là qua được hải quan mà không bị họ nghi ngờ!

43. Được, Roscoe, như vậy chúng ta cần phải chọn một người thiết ngu để đóng hàng vào! Một ai đó có vẻ ngây thơ và chả màng gì đến chuyện đang diễn ra!

44. Mày nói đúng!

*41. Meanwhile, at the Duckburg ice cube works, monkey business is afoot! 42. ...and it's a perfect set-up, Nub! The only problem is getting through customs without arousing suspicion! 43. Yeah, Roscoe, like we need a real saphead to bring the stuff in! Somebody innocent lookin' who won't tip to what's goin' on! 44. You're right!*

45. Một kẻ nào đó ngốc đến nỗi tin hết tất cả những gì chúng ta nói, và cũng không phiền hà gì khi đi Bắc cực!

46. SỊT!

47. Mà nè, Roscoe, chúng ta tìm đâu ra một kẻ ngu đần như vậy chứ?

*45. Someone dumb enough to believe what we tell 'em, and someone who wouldn't mind takin' a trip to the Arctic! 46. SS! 47. Gee, Roscoe, where we gonna find somebody as dumb as that?*

48. CỘP CỘP

49. Có cần nói rõ hơn không? Sau hai phút trao đổi,Donald đã có việc làm!

50. Vùng Bắc cực à! Chà! Nếu như kỷ băng hà hồng tới được với tôi thì tôi sẽ tới với nó vậy!

51. ?

*48. KNOCK KNOCK 49. What more need be said? After a two minute chat, Donald has the job! 50. The Arctic? Wow! If the Ice Age, won't come to me, I'll go to it! 51. ?*

52. Mà này, có một chuyện, thưa ông Roscoe — tại sao phải nhập nước đá từ tận Bắc cực về vậy? Suy cho cùng, nước đá nào cũng là nước đá cả, phải không nào?

53. Ôi, ông Vịt ơi, thật là một ý nghĩ tệ hại! Phương châm của chúng tôi là - "Nước đá Duckburg có hương vị tươi nguyên của Bắc cực"! Vì thế chúng tôi pha trộn một chút thứ thiệt với nước ở đây!

54. Trung thực là chính sách tốt nhất! Hề hề!

55. NƯỚC ĐÁ DUCKBURG có hương vị BẮC CỰC

56. TƯƠI MÁT!

*52. One thing, though, Mister Roscoe — why import ice all the way from the Arctic? After all, ice is ice, isn't it? 53. Oh, perish the thought, Mister Duck! Our motto is — "Duckburg ice has that Arctic freshness!" So we mix a little of the real stuff with our local water! 54. Honesty is the best policy! Heh! Heh! 55. DUCKBURG ICE HAS THAT ARCTIC 56. FRESHNESS!*

https://tieulun.hopto.org

57. Mỗi chuyến ông chỉ cần đem về một số lượng nhỏ nước đá Bắc cực thôi!
58. Tôi biết! Rất sáng suốt!
59. BẮC CỰC
60. Nhưng lũ nhóc không đồng ý...
61. Cháu thấy có vẻ ngớ ngẩn thế nào ấy!
62. Nước đá nào cũng thế mà, chú Donald ơi!
63. Quan tâm làm gì? Bắc cực băng giá tuyệt vời, mát lạnh đang vẫy gọi!

*57. You will only bring back a small amount of Arctic ice each trip! 58. I see! Very clever! 59. ARCTIC 60. But the boys do not agree — 61. Sounds kinda screwy to me! 62. Ice is ice, Unca Donald! 63. Who cares? The cool, cold, wonderfully icy Arctic beckons!*

64. Thôi được! Chắc chắn nó cũng sẽ vẫy gọi cả tụi cháu nữa đấy!
65. Tụi cháu sẽ đi với chú!
66. Vì thế...
67. ...dĩ nhiên là các cháu nó có thể đi được, ông Vịt ạ! Không có vấn đề gì đâu!

*64. Fine! But it's going to beckon us, too! 65. We're going with you! 66. Thus — 67. ...of course they can go, Mister Duck! No problem at all!*

68. Hê! Hê! Ba đứa nhóc đi cùng thì cả đám bọn chúng sẽ trông càng ngây thơ hơn nữa!
69. Đúng đó! Thực ra chỉ còn thiếu một bà cụ nữa thì vụ này sẽ trông giống một bức tranh của Lorman Rockwall! Hố! Hố!
70. NƯỚC ĐÁ DUCKBURG có hương vị BẮC CỰC
71. TƯƠI MÁT!
72. Chẳng bao lâu sau, lũ nhóc đang trên đường đi! Và vài giờ dằn xóc sau đó...
73. Ôi chao! Hãy nhìn băng tuyết kìa!

*68. Heh! Heh! Three little kids along makes 'em look all the more innocent! 69. Yeah! In fac' all that's missin' to make this whole thing look like a Lorman Rockwall paintin' is a gran'maw! Haw! Haw! 70. DUCKBURG ICE HAS THAT ARCTIC 71. FRESHNESS! 72. Before long, the boys are under way! And a couple of bumpy hours later — 73. Oh, boy! Just look at all that ice!*

74. Các cậu có để ý là chúng ta đang bay thấp đến mức nào không ?
75. Ai mà chẳng để ý cơ chứ?
76. Thấp hơn chút nữa thì chúng ta sẽ cần có một cái máy đào tuyết đó!
77. Tại sao cứ phải bay thấp như thế? Chẳng an toàn gì cả!
78. Điều đó thậm chí còn không đúng luật nữa!

*74. Do you guys notice how low we're flying? 75. Who could help noticing? 76. Any lower and we'll need a snow plow! 77. Why fly so low? It isn't safe! 78. It probably isn't even legal!*

https://tieulun.hopto.org

79. Cuối cùng rồi...

80. Xin chào, các ngài! Cuối cùng thì đã đến căn cứ!

*79. Finally — 80. Tally ho, gents! The base camp at last!*

81. **Tuyết!** Tuyết lạnh buốt, rực rỡ, sống động! Ta thích tuyết lắm!

82. Ta có thể lăn mình trong tuyết và trét tuyết đầy mặt ta!

83. Ôi, trời đất ơi!

*81. Snow! Glorious, frigid, invigorating snow! I love it! 82. I can wallow in it, and spread it all over my face! 83. Oh, for corn sake!*

84. **Những cục nước đá!** Cục nước đá bự kìa! Ta cũng thích chúng nữa!

85. Chú Donald à, đợi đã!

86. Ôi! Cứu với! Chú bị dính vô đây rồi! Kéo chú ra đi!

87. Đây không phải là nước đá đâu, chú Donald!

88. Đây là một loại thùng bằng kim loại! Và với nhiệt độ lạnh như vầy da ướt sẽ dính chặt vô kim loại!

*84. Ice cubes! Big ones! I love them, too! 85. Unca Donald, wait! 86. Yipes! Help! I'm stuck! Get me off this thing! 87. This isn't ice, Unca Donald! 88. These are metal containers of some kind! And wet skin sticks to metal at these temperatures!*

89. Chốc sau, một tí nước nóng là được việc ngay...

90. Ái! Ối! Phỏng mất!

91. Tệ quá! Có lẽ cách này sẽ làm nguội bớt nhiệt tình của chú!

92. Chú lặn lội tới đây không phải chỉ để tắm nước nóng đâu!

93. Đừng nói chắc như vậy!

*89. Soon, some nice hot water is put to good use — 90. Yowch! Ow! That burns! 91. Too bad! Maybe it'll cool your ardor a bit! 92. I didn't come all the way up here just to get into hot water! 93. Don't be too sure about that!*

https://tieulun.hopto.org







*94. I wonder how long we'll have to stay in this godforsaken place?* *95. Not long, boys! You'll be escorting the first shipment back the day after tomorrow!*







*96. So stay cool!* *97. Who was that?* *98. Burker McDark! He runs the camp! And a word to the wise, boys — stay on his good side!*







*99. I wonder which side that is?* *100. Neither side on that guy looks good, if you ask me!* *101. Brr!* *102. What's the matter, boys? Getting cold?* *103. Not us! We think warm!* *104. Therefore we are warm!*







*105. Yeah, yeah! Maybe if you were working as hard as those guys, you'd stay warm without thinking!* *106. Seems like an awful lot of men just to gather a little ice!* *107. Maybe they're all refugees from the heat, like me!*

https://tieulun.hopto.org




*108. Yeah, maybe!* *109. The evening meal is nothing, if not eventful —* *110. Chow is soived, an' I tink youse'll be amused by its presumption!*




*111. Don't tell me! It's something cool and refreshing like frosted artichoke hearts sauteed in orange sherbet!* *112. Nope! Ultra atomic chili! Dis is d' Arctic, ya know!* *113. YAAAAA!*




*114. Help!* *115. Fire!* *116. Murder! Snow! Gimme snow!* *117. CLONK!*




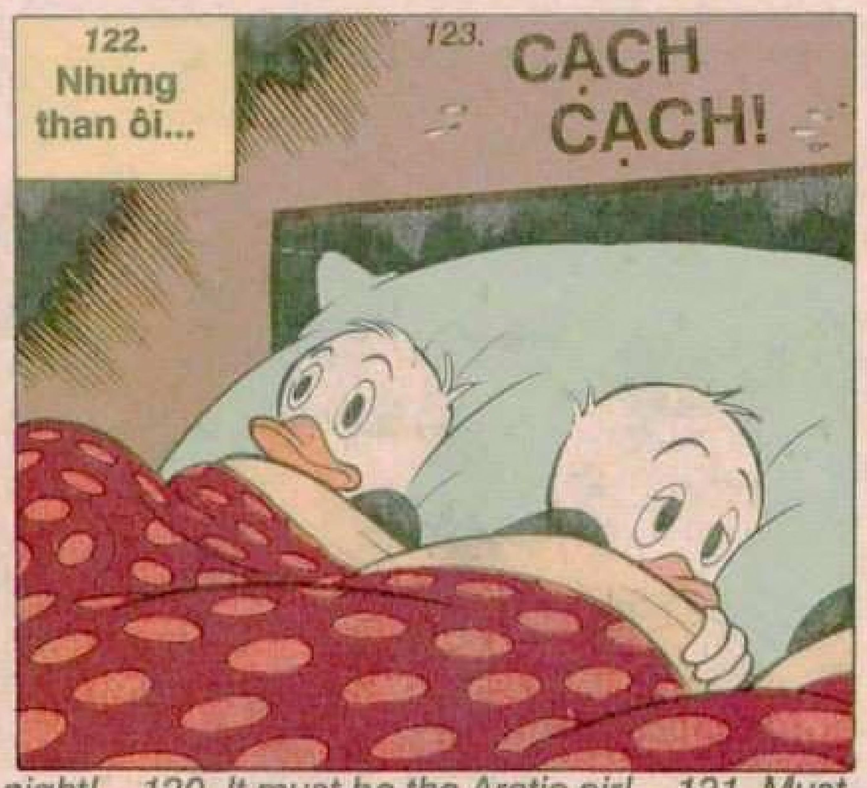


*118. Later, but not much —* *119. I guess sleeping beauty will be out for the night!* *120. It must be the Arctic air!* *121. Must be, because I could sleep for a week!* *122. But alas —* *123. RATTLE CLANK CLANK*

https://tieulun.hopto.org







*124. What's that? 125. Sounds like machinery! 126. At two a.m.? They've got to be kidding! 127. Come on! Let's go out and do a little snooping!*







*128. It's coming from the building on the left! 129. It sounds like a platoon of chattering teeth! 130. RATTLE RATTLE RATTLE 131. I'll try to get a look in this window! 132. CLANK CLUNK RATTLE*







*133. Looking for something, boys! 134. The noise woke us, Mister McDark! 135. We wondered what it was!*







*136. Packing the ice for shipment! Now, if I was you guys, I'd get my tail feathers back into the sack! It can be dangerous hangin' around out here, day or night! 137. Dangerous? 138. Yeah! Y' never know when a big bad blow'll come along an' freeze ya in yer tracks! 139. Not healthy, if y' take my meanin'!*

https://tieulun.hopto.org

140. Sáng ra thì mọi chuyện còn thêm nhiều nghi vấn...

141. Chuyện gì đang xảy ra ở trong ngôi nhà to kia vậy, và McDark, cái gã đáng ghét đó là ai vậy?

142. Nếu như mỗi chuyến chúng ta chỉ đem về vài pao nước đá (1 pound (pao) = 450 gram) thì tại sao lại đào nhiều đá đến như vậy?

143. Nếu vụ việc này trở nên ám muội hơn, lũ sư tử biển sẽ đè chết chúng ta!

*140. Morning comes, and with it, more questions — 141. What's going on in the large building, and who is that creep, McDark? 142. And why dig up so much ice if we're only to bring back a few pounds of it per trip? 143. If this operation gets any fishier we'll be over run by sea lions!*

144. Các cháu có thể chơi trò thám tử mà các cháu thích! Còn chú có nguyên ngày để thưởng thức khí hậu mát mẻ này và chú sẽ tận hưởng nó mới được!

145. Chẳng mấy chốc...

146. Hừm... Những dấu này giống vết xe trượt tuyết quá! Không biết những vết xe này dẫn đến đâu vậy cà?

*144. You guys can play detective to your hearts content! I've got a whole day to enjoy this wonderfully frigid climate, and I'm going to make the most of it! 145. Soon — 146. Hmm... These look like snowmobile tracks! I wonder where they go?*

147. Hú! Mình không phiền về chuyện làm tươi tỉnh lại nhưng mà như vầy thì thật lố bịch!

148. Quỷ thật! Những vết xe dẫn đúng vào chỗ hang băng! Tốt — trong đó sẽ ấm hơn nhiều!

*147. >Whoof!< I don't mind refreshing, but this is ridiculous! Good — it'll be a lot warmer in there! 148. I'll be doggoned! The tracks lead right into that ice cavern!*

149. Chuyện quỷ quái gì vậy cà? Những tiếng động đó nghe giống như một dàn búa hơi!

150. BỤP BỤP BỤP

151. Vì cái quái gì mà lại có người muốn sử dụng búa hơi ở đây nhỉ?

*149. What the dickens? That sounds like a flock of jackhammers! 150. RUP BUP BUP BUP BUP 151. Now why on earth would anyone want to use jackhammers in here?*

https://tieulun.hopto.org




152. Meanwhile, the boys are on the prowl — 153. The coast is clear! 154. Good! Let's see what's really in these containers!




155. Well I'll be pickled! This is a freezer unit! 156. And it's full of ice! 157. Little slabs of it!




158. Am I crazy? Or is this nuts? 159. You're not crazy, bro! Something is — You seen anything of that duck this morning? 160. Shh! Someone's coming! 161. Hey, Drooly! 162. Not around here, Burker!




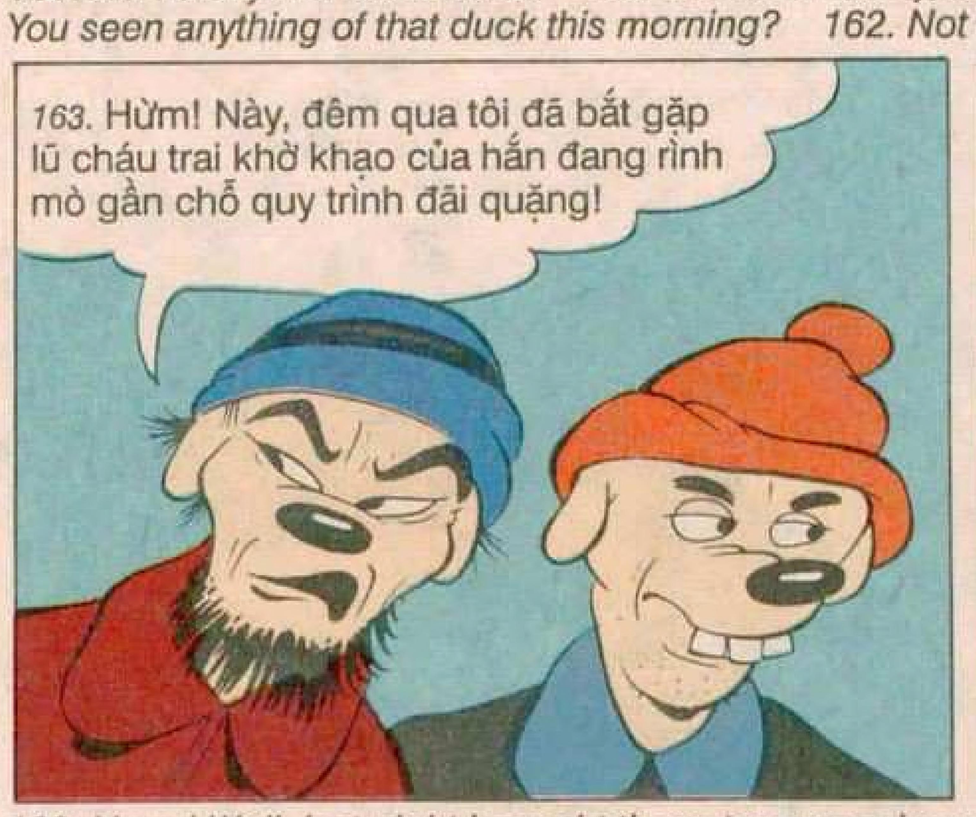





163. Hmm! Well, last night I caught those twerp nephews of his snoopin' around the washin' operation! 164. Innocent lookin' "couriers" or not — If they get wise I'll plant' em right here! Roscoe or no Roscoe! 165. !!!

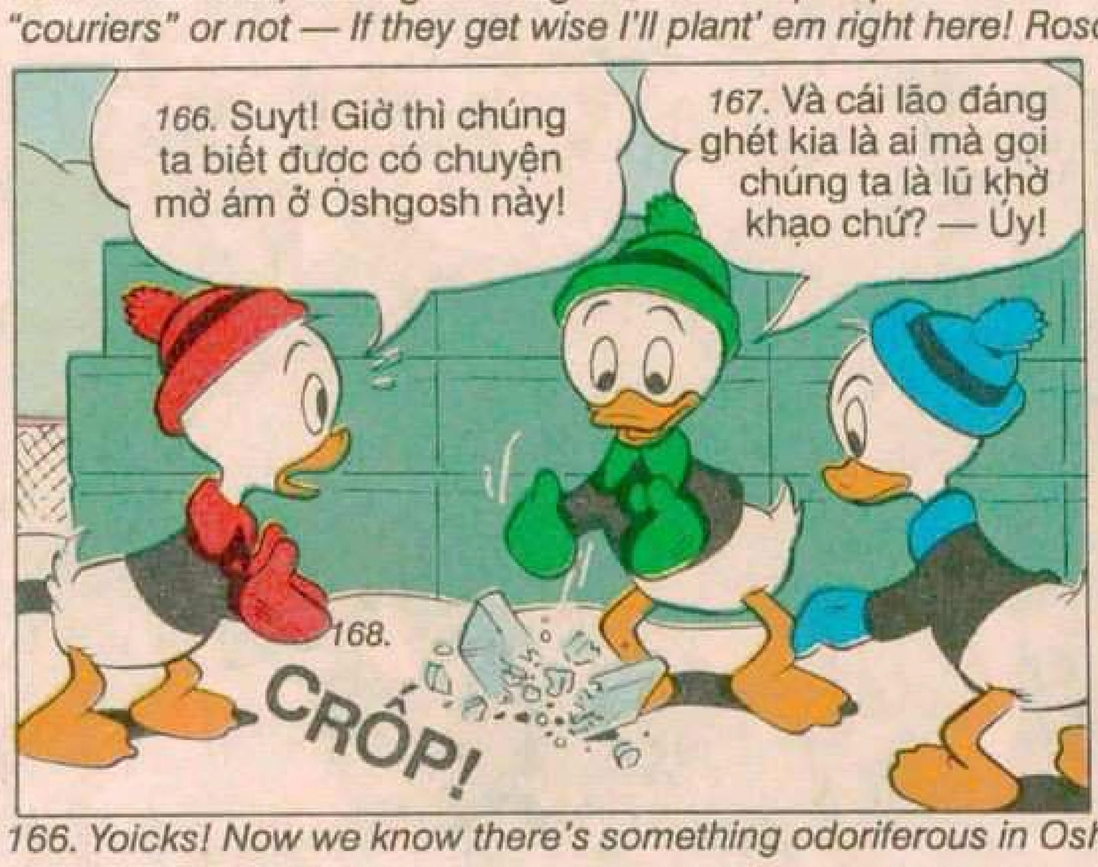





166. Yoicks! Now we know there's something odoriferous in Oshgosh! 167. And who's that creep to call us twerps? — oops! 168. CRACK 169. Jiminey Christmas! Look what's in the ice! 170. The oldest trick in the world! 171. We'd better find Unca Donald! Pronto!

https://tieulun.hopto.org

172. Đúng lúc Donald cũng nôn nóng đi tìm lũ nhỏ...

173. Chú hiểu toàn bộ chuyện này rồi! Đây là một dây chuyền khai thác mỏ!

174. Chúng cháu biết rồi, chú Donald ạ!

175. Và đây là thứ mà họ đang khai thác!

176. Đá cuội à? Hừ! Chẳng giống tí nào...

177. Chúng là kim cương đấy!

*172. Donald is just as anxious to find the boys — Donald! 173. I saw the whole thing! This is a mining operation! 174. We know, Unca 175. And this is what they're mining! 176. Pebbles? >Humph!< Hardly seems — 177. These are diamonds!*

178. Kim cương sao? Ở Bắc cực à?

179. Tại sao không? Kim cương thường được tìm thấy ở những lối vào miệng núi lửa, là tàn tích của những ngọn núi lửa đã tắt!

180. Hiện có nhiều ngọn núi lửa đang hoạt động cách đây khoảng vài trăm dặm! (1 dặm # 1,6 km).

181. Ai mà biết những đồ vật cổ xưa gì được giấu dưới lớp băng này?

*178. Diamonds? In the Arctic? 179. Why not? Diamonds are often found in volcanic "pipes", which are the remains of extinct volcanos! 180. There are active volcanos within a few hundred miles of here! 181. Who knows what ancient goodies are hidden under this ice?*

182. Nào, cháu biết có những người hiện đại sẽ ở dưới lớp băng này nếu như chúng ta không chuồn lẹ!

183. Đúng, là chúng ta đó!

**184. Lũ nhóc chộp lấy chiếc xe trượt tuyết và chạy trốn ngay...**

*184. The boys grab a snowmobile and make a run for it*

185. Theo Cẩm nang Hướng đạo sinh thì có một biệt đội cảnh sát ở vùng Inuvik!

*182. Well, I know some modern goodies that'll be under this ice if we don't skedaddle! 183. Yeah, us! 185. According to the Junior Woodchucks Guidebook, there's a detachment of Mounties at Inuvik!*

186. Ối chà! Nơi đó ở cách đây 40 dặm theo hướng tây nam!

187. Chú mặc kệ việc nó có cách đây 100 dặm hay không! Nếu thằng cha McDark đó không hay biết gì thì chúng ta sẽ thoát!

**188. Không may như vậy...**

189. Một thùng hàng đã bị mở ra và một cục đá đã biến mất!

190. Đúng rồi, có vết chân vịt đi về hướng nhà xe trượt tuyết!

*186. Holy cow! That's forty miles southwest of here! 187. I don't care if it's a hundred! If that guy McDark stays in the dark, we'll be okay! 188. No such luck — 189. An open container and one slab missing! 190. Yeah, an' duck tracks headed for the snowmobile shed!*

https://tieulun.hopto.org

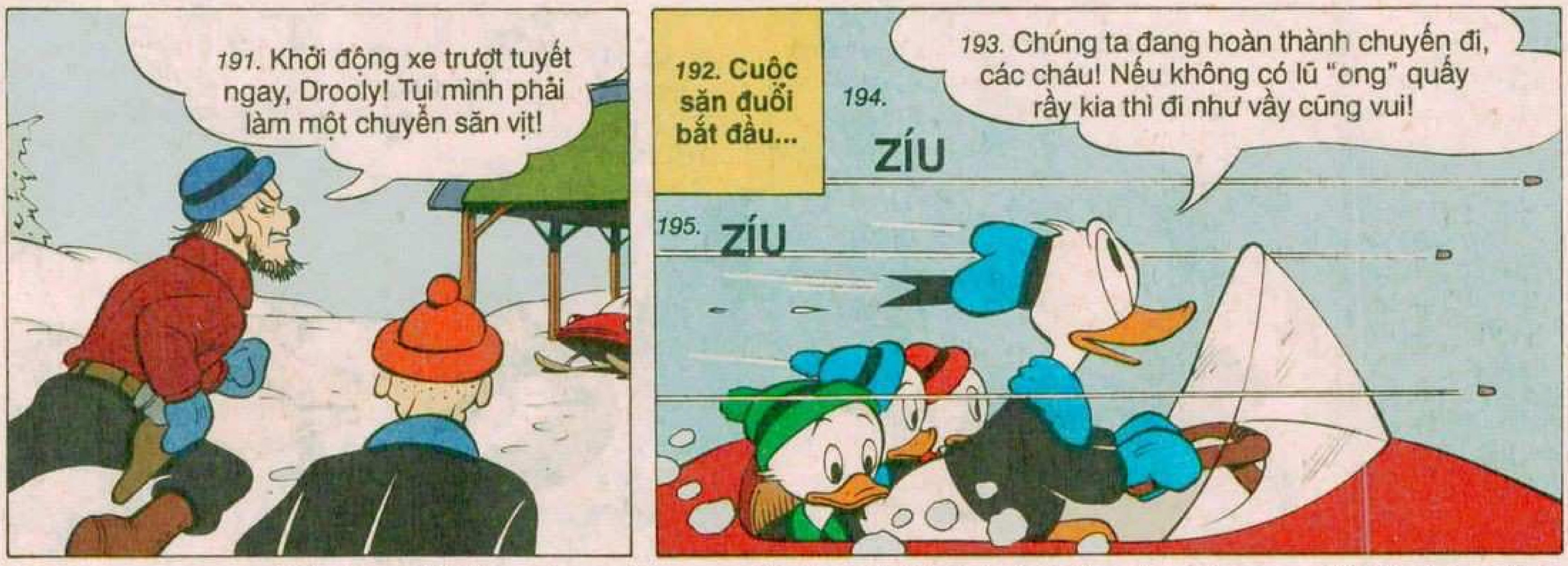


191. Rev up a snowmobile, Drooly! We've got ourselves some duck huntin' to do! 192. The chase in on — 193. We're making good time, boys! This would almost be fun if it weren't for these pesky bees! 194. ZIT 195. ZIZZ




196. Bees? 197. In a climate like this? 198. ZZT 199. Don't look now, Unca Donald, but those aren't bees! 200. Somebody's shooting at us! 201. And you'll never guess who!




202. McDark! And he's gaining on us! 203. Pay attention to where you're going, Unca Donald... 204. ...or McDark will be the least of our worries!




205. There's two of them! They're flanking us! 206. What the dickens for? 207. How's that for a reason?

https://tieulun.hopto.org




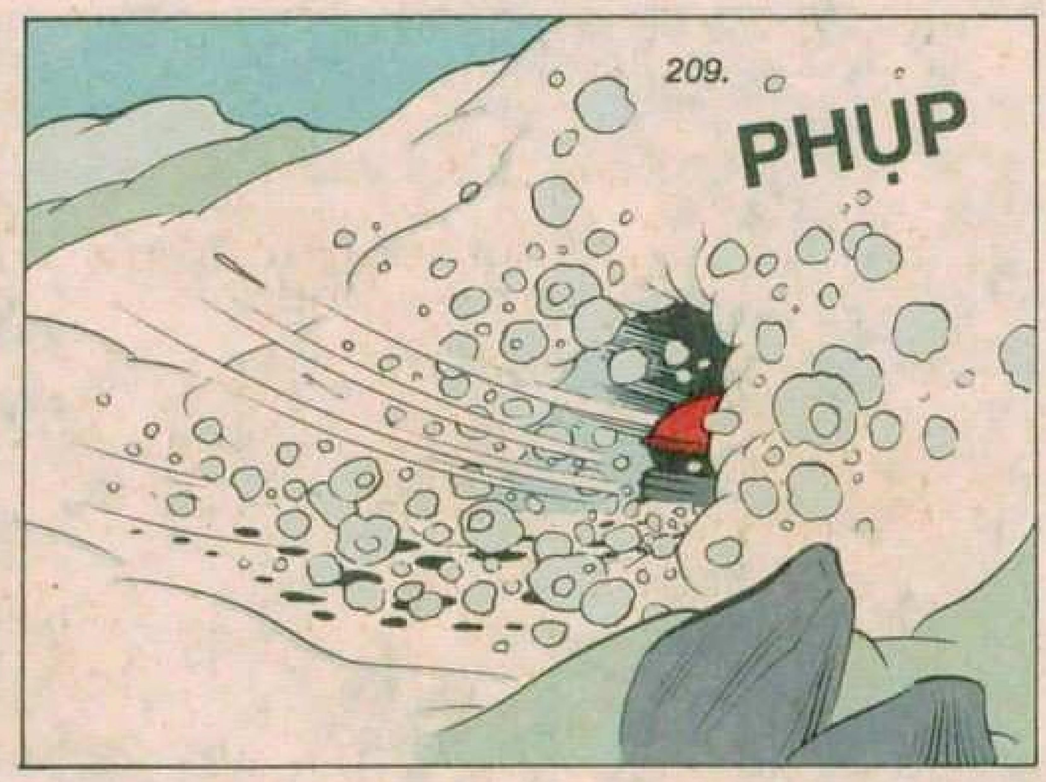


208. They've nowhere to turn! They'll hit that wall of ice like a ton of bricks! 209. FOOP







210. YIPES! 211. CRUNCH 212. Well, well! Lucky ducky boy is headed right for Dead Man's Hang!







213. Ha! Ha! Two or three quick shots and it's adios, amigos! 214. BANG BANG BANG







215. Now what? 216. It doesn't sound like bees this time! 217. RUMBLE 218. You're right! It's an avalanche!

https://tieulun.hopto.org

219. Chú bắt đầu thay đổi ý kiến về những đợt nóng rồi!

220. RẦM

219. I'm beginning to have second thoughts about heat waves! 220. ROAR

221. Ồ, ồ! Bám chặt vào nghe, các cháu! Chúng ta sắp đi bằng máy bay đây!

222. Được, điều này sẽ giúp cho chúng ta tồn tại thêm ba giây nữa!

223. Cháu chưa bao giờ nhận thấy chú là người lạc quan đến như vậy!

224. VÈO

221. Oh, oh! Hang on, boys! We're about to go airborne! 222. Well, this gives us another three seconds of prevalence!
223. I never realized that you were such an optimist! 224. VIP

225. Thật dễ dàng!

226. UỲCH

227. McDark kìa!

228. Thật đáng đời hắn ta!

229. Một chuyến đi tốt lành nhé, tên khốn kiếp!

225. Piece of cake! 226. THUD 227. There goes McDark! 228. Serves him right! 229. Have a nice trip, tough guy!

https://tieulun.hopto.org

230. Chẳng mấy chốc...

231. Tạ ơn trời! Tuyết lở đang ngớt dần!

232. Có vẻ như chúng ta an toàn rồi!

*230. Soon — 231. Hallelujah! The avalanche is petering out! 232. It looks like we're in the clear!*

233. Tuyệt vời! Các cháu à, bây giờ thì chúng ta đã thoát nạn và vui vẻ rồi!

234. BUM!

*233. Hot dog! We're high, dry and happy now, boys! 234. BUMP!*

235. RẮC

236. À, chỉ có một vài người trong chúng ta thôi!

237. Rừ! Rừ! Khi mình cần thì những đợt nóng đâu hết cả rồi kìa?

*235. CRUNCH 236. Well, some of us are! 237. >Chatter! Chatter!< Where the heck are the heat waves when you need them?*

238. Donald trấn tỉnh lại, Burker McDark cũng bị bắt, và chuyến đi đến Inuvik lại tiếp tục mà không có rắc rối nữa...

239. Lẹ lên!

*238. Both Donald's wits and Burker McDark are collected, and the trip to Inuvik resumes without further incident — 239. Mush!*

https://tieulun.hopto.org

240. Tại Inuvik, cảnh sát bắt giữ McDark, và liền sau đó là cuộc đột kích vào mỏ kim cương...

241. Chúc mừng các ông! Các ông vừa làm việc rất tốt! Nếu có lúc nào các ông muốn làm cảnh sát thì hãy tìm đến chúng tôi!

242. Cám ơn ông!

*240. There the Mounties take McDark into custody, and a raid on the diamond mine quickly follows — 241. Congratulations, men! You've done a fine job! If you ever decide to become Mounties, look us up! 242. Thank you, sir!*

243. Không lâu sau, Donald và lũ nhỏ bay về lại Duckburg...

244. Chỉ còn một việc nhỏ cần phải làm, và chú sẽ từ bỏ công việc kinh doanh nước đá mãi mãi!

245. Hoan nghênh!

246. Rồi thì...

247. Hay lắm, hay lắm, các cậu! Các cậu đã về và mọi chuyện đều ổn!

*243. Soon, Donald and the boys are winging it back to Duckburg — 244. Just one more little chore to do, and I'm out of the ice business forever! 245. Praise be! 246. Whereupon — 247. Well, well, boys! You're back and all is well!*

248. Tôi e là không, Roscoe ạ! Ông thấy đó, đã có một trục trặc nhỏ!

249. Trục trặc à? Ha! ha! Trục trặc gì vậy?

250. Tủ làm lạnh hình như bị hư và tất cả những viên đá Bắc cực xinh xắn của ông bị chảy ra hết!

251. C...c...chảy ư?

*248. I'm afraid not, Roscoe! You see, there's been a slight hitch! 249. Hitch? Heh! Heh! What sort of hitch! 250. The freezer unit apparently failed and all of your lovely Arctic ice melted! 251. M-M-Melted?*

252. Đúng vậy! Chỉ còn lại toàn là nước dơ!

253. ÀO

254. Thế này là thế nào, chả có gì ngoài nước sao? Phần còn lại của nó đâu rồi?

*252. Yep! All that's left is dirty water! 253. SPLASH 254. Whattaya mean, nothin' but water? Where's the rest of it?*

https://tieulun.hopto.org







*255. You mean these? Oh, don't worry, Mister Roscoe! All of the diamonds are safe and secure!* *256. Just like you're going to be, Roscoe, for the next twenty years!*







*257. And so —* *258. Roscoe thought he'd get rich smuggling diamonds into the country from a secret and illegal mine!* *259. The poor sap!* *260. The Feds and the big diamond cartels would have been all over him like ugly on an ape!*







*261. Yeah! But then I got hot and beat 'em all to the punch! It doesn't pay to mess with Donald Duck!* *262. Speaking of hot, Unca Donald — the heat wave isn't over!* *263. What are you going to do now?* *264. Have yourself freeze dried!*




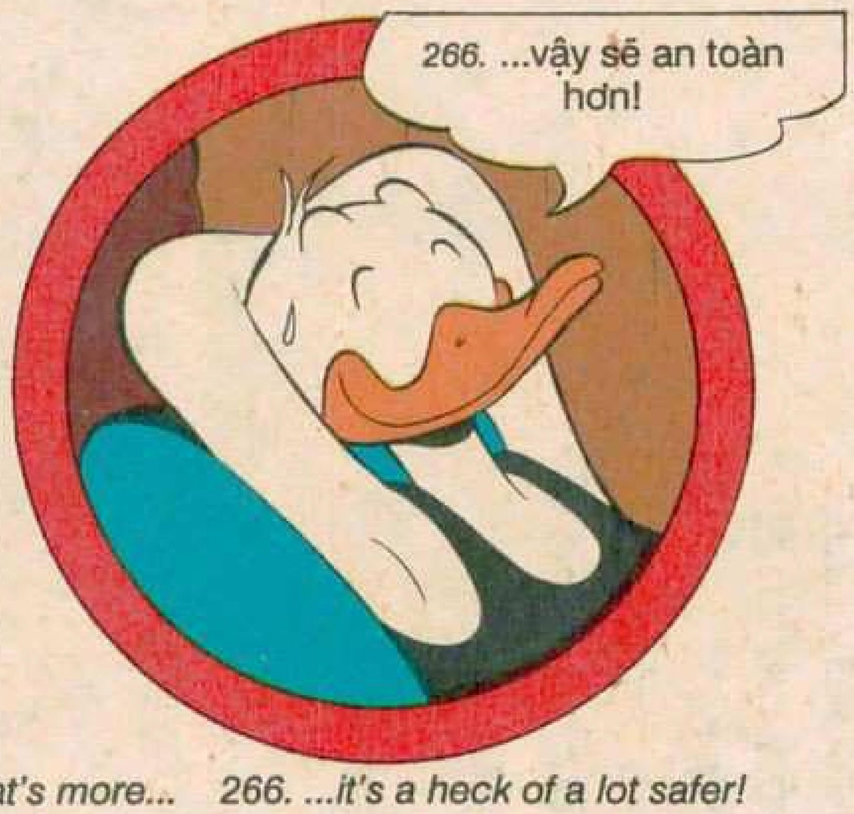


*265. Nope! I've decided to just suffer like everybody else! It's easier, and what's more...* *266. ...it's a heck of a lot safer!*

https://tieulun.hopto.org

*Thấy tớ xây "lâu đài trên cát" hết xẩy chưa? Các em hãy tô màu tranh theo ý thích.*

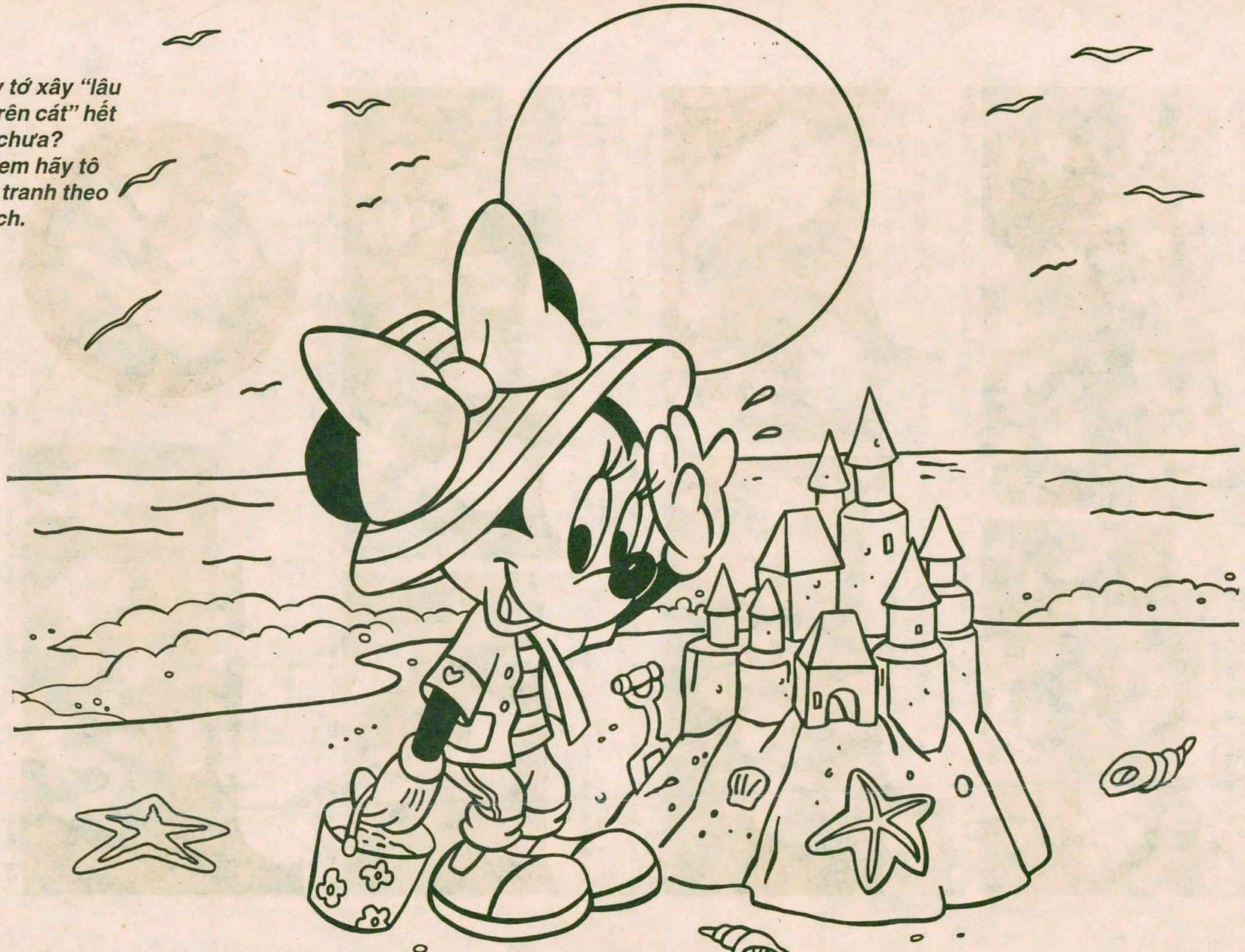

https://tieulun.hopto.org

# CHUỘT MICKEY

## Tai nạn lúc dọn nhà

*Người dịch : ĐÔNG QUỲNH*




*1. Hi, Minnie! Your moving crew has arrived! 2. Yup! Just call us Hercules an' his little helper! 3. Glad to see you, boys! I've already moved most of my small stuff... all that's left is the furntiture!*




*4. I'll be waiting for you at the new house! 5. Just leave everything to us, Minnie! 6. Hey, Mick! Look how much I can carry on one trip! 7. Wait, Goofy! Let me help you with that...!*




**11. Sau một tiếng đồng hồ hò hự, Mickey và Goofy cũng cố xếp hết được mọi thứ lên rờ-moọc...**




*8. Oops! 9. Let's not find out how much you can break on one trip! 10. CRASH! SMASH! 11. After an hour of heaving and ho-ing, Mickey and Goofy manage to load everything on the trailer — 12. Hey, we're pretty good at this! 13. Yup! Now let's get goin'!*

https://tieulun.hopto.org

14. Minnie đã mua được một căn nhà nhỏ xinh xắn ở bãi biển!

15. Tớ hy vọng là bọn cá không quá ầm ĩ, hì hì!

14. Minnie bought a nice little house on the beach! 15. I hope the fish aren't too noisy, hyuk!

Chốc sau...

16.

17. Tụi này tới rồi, Minnie! Đúng kế hoạch! Có gì cho hai tay thợ dọn nhà đói khát này không?

18. Anh đang đùa, phải không?!

16. Soon — 17. Here we are, Minnie! Right on schedule! Got anything for a couple of hungry and thirsty moving men? 18. You are joking, aren't you?!

19. Sao hai người không mang theo đồ nội thất của em?

20. Chao ơi! Cái rờ-moọc! Chắc nó đã tuột ra trên đường đi rồi!

19. Why didn't you bring my furniture? 20. Yipe! The trailer! It must've come loose on the way!

21. Tớ dám cá là cái móc đã bị gãy khi tụi mình lái xe lên cái đồi đó!

22. Và đừng có cả gan quay lại đây mà không có đồ đạc đó nhé!

21. I'll bet the hitch broke when we drove up that hill! 22. And don't you dare come back without it!

23. Dù sao cũng không khó đoán ra cái rờ-moọc đã đi đâu!

24. Hình như nó lăn xuống bãi tắm!

23. Somehow I don't think we'll have any trouble figuring out where it went! 24. Looks like it rolled down to the beach!

25. Đúng rồi, nó kia! Ở cuối cầu tàu!

26. Ngay kế cái nhà thuyền đó!

25. Yep, there it is! At the end of the pier! 26. Right by that houseboat!

27. Nhưng nó trống trơn! Tất cả đồ đạc biến đi đàng nào rồi?!

28. Hê! Hai gã quen sống trên cạn kia làm cái gì trên cầu tàu tư của ta hả?!

27. But it's empty! Where did all the furniture go?! 28. Hey! What're you landlubbers doin' on my private pier?!

https://tieulun.hopto.org

29. Tụi tui đang tìm số đồ đạc chất trên chiếc rờ-mooc này!

30. Ồ, rõ là ngươi muốn nói đến đồ nội thất mới của ta!

29. We're looking for the furniture that was in this trailer! 30. Oh, you must mean my new furniture!

31. Tất cả đồ đạc ta có chỉ là một cái ghế tựa cũ mèm, và ta đang nghĩ chỗ này có vẻ hơi trống trải...

32. ...thì nguyên một chiếc rờ-mooc đầy ắp đồ nội thất mới đẹp lăn thẳng đến trước cửa của ta! Đó cũng là may đấy chứ, các ngươi có nghĩ vậy không?

31. All I had was that beat-up old armchair, and I was thinkin' the place looked kinda empty... 32. ...when a whole trailerful of fine new furniture rolled up right in front of my door! It was a bit of luck, don't you think?

33. May hả?! Đấy là trộm cắp! Tụi tui sẽ mời luật sư!

34. Đừng vội thế, nhóc con! Đây là cầu tàu của ta và bất cứ thứ gì trên đó đều thuộc về ta! Thậm chí ta còn có cả giấy tờ để chứng minh điều đó đây nè!

33. Luck!? That's robbery! We'll get a lawyer! 34. Not so fast, matey! This is my pier and anything on it belongs to me! I even got the deed to prove it!

35. Haw haw! Ask your shyster about salvage rights!

36. Can he really do that, Mickey?

37. I don't know... but it would cost more than the furniture's worth to find out! C'mon... we'll think of something!

35. Hố hố! Đi hỏi luật sư vô lương tâm của mi về quyền thu dụng tài sản đi nghe!

36. Hắn có thể làm chuyện đó thiệt sao, Mickey?

37. Tớ hổng biết... nhưng để biết thì sẽ tốn nhiều tiền hơn trị giá đồ đạc nữa! Coi nào... chúng ta sẽ nghĩ ra cách!

38. Hừm... vì hắn sống trong một cái nhà thuyền nên hắn không khó dịch chuyển... hay là bị dịch chuyển!

38. Hmm... since he lives on a houseboat, it isn't hard for him to move... or be moved!

39. Tụi tui chỉ cần chiếc thuyền con này trong vòng một tiếng, được chứ?

40. Lấy đi, thủy thủ!

41. THUYỀN MÁY CHO THUÊ

39. We'll just need this boat for an hour, okay? 40. You got it, sailor!

41. MOTORBOATS FOR RENT

42. Cậu tính làm gì hả, Mick?

43. Hắn là một thủy thủ già... hắn nên thưởng thức một chuyến du ngoạn trên biển!

44. Này! Bọn chuột bọ bẩn thỉu các ngươi tính kéo ta đi đâu vậy hả?!

45. Chừng nào tới đó ông sẽ biết!

46. TẠCH! TẠCH!

42. Whut're you gonna do, Mick? 43. He's an old sailor... he should enjoy a little sea cruise! 44. Hey! Where do you bilge rats think you're takin' me?! 45. You'll find out when we get there! 46. PUTT! PUTT!

https://tieulun.hopto.org

Chốc sau...

47.

48. Chuyện quái quỉ gì vậy hả? Chúng ta ở đâu đây?!

49. Ông đang bị neo trên vùng đất của Chuột Minnie!

50. Và theo như luật của ông về quyền thu dụng tài sản thì Minnie sở hữu toàn bộ những gì giạt vô vùng sở hữu của cô ta... kể cả đồ nội thất của cổ! Nếu ông không đồng ý, cứ mời luật sư riêng đi!

51. Cái g...gì?!

*47. Soon — 48. What in tarnation is goin' on? Where are we?! 49. You are now moored to the property of Minnie Mouse! 50. And by your own law of salvage rights, Minnie owns everything that drifts up on her property... including her own furniture! If you don't agree, get your own lawyer! 51. What th'...?!*

52. Mời luật sư tốn kém lắm! Nhất là khi ta có thể giải quyết xong vụ này chỉ với một cây kéo! Tạm biệt nghe, thằng nhóc! Ta tháo thuyền ra đây!

53. Hê, chơi vậy đâu có đẹp!

54. Ta cũng có thể liệng cái ghế bành cũ của ta lên bờ! Ta sẽ chẳng cần tới nó nữa, còn con bé kia chắc cần một cái gì đó mà ngồi đấy!

55. Hừ, thiệt là quá đáng!

56. BỊCH!

*52. Lawyers cost too blamed much! 'Specially when I can get the job done with a pair of shears! So long, mates! I'm castin' off! 53. Hey, that's not fair! 54. I might as well heave my old armchair overboard! I won't be needin' it anymore, an' the little lady might want somethin' to sit on! 55. Well, so much for that idea! 56. WHOMP!*

57. Ôi! Không một người đàn ông lịch sự nào lại để một cô gái ngồi lên một cái ghế dơ bẩn như thế kia!

58. À, cũng chả ai ngồi lên nó được đâu! Lưng ghế đã bị gãy khi nó rớt xuống đất rồi! Khoan đã... **ui chời ui!** Nhìn cái này xem, Mick!

59. Giời ôi! Có tiền trong này! Cũng phải mấy chục ngàn đô-la ấy!

60. Ô không! Ra đó là chỗ ông nội đã cất giấu tiền bạc từ chuyến đi biển cuối cùng của ổng! Trả nó lại đây... Ta đã tìm kiếm số tiền đó bao năm nay!

61. Ôi!

*57. Sigh! No gentleman would let a lady sit in that dirty old piece of junk! 58. Well, nobody can sit in it now! The back got broke when it hit the ground! Wait a sec... omigawrsh! Take a look at this, Mick! 59. Gawrsh! There's money inside! Must be a coupla thousand dollars! 60. Oh no! So that's where Grandpa hid the money from his last sea voyage! Hand it over... I've been looking for it for years! 61. Wow!*

62. Ồ, tuyệt quá! Giờ em có thể mua tất cả đồ nội thất mới rồi!

63. Đừng rầu rĩ quá như thế, tên cướp biển già! Ngươi đã liệng chiếc ghế này đi mà, nhớ không? Và ngươi đã nói những gì về quyền thu dụng tài sản nào...?!

*62. Oh, this is wonderful! Now I can buy all new furniture! 63. Don't look so sad, you old pirate! You threw the chair away, remember? And what was that you were saying about salvage rights...?!*

https://tieulun.hopto.org

# BÁC SCROOGE

## Chiến đấu với quái vật vũ trụ

**(phần cuối)**

*Người dịch : TRƯỜNG HẢI*

**1. Khi một cỗ máy lạ lùng cuốn kho tiền của bác Scrooge đi hàng triệu dặm vào không gian, các chú vịt bèn đuổi theo trên một phi thuyền mặt trăng! Rồi họ gặp một gia đình người ngoài trái đất chuyên thăm dò vũ trụ... cùng với một cơ hội hấp dẫn cho bác Scrooge được nếm trải sự thú vị của biên cương cuối cùng...**

3. Chúng ta đã dạo chơi qua những thiên thạch này nhiều ngày rồi, mà bác Scrooge vẫn chưa tỏ ra chán!

2. A-HA!

4. Không có gì lạ! Ông đang sống lại những ngày phiêu lưu ở Yukon của ông!

5. Vụ này đang trở nên nghiêm trọng đấy! Nếu như ông quyết định không... Ôi!

6. Chớ nghĩ đến điều đó!

D96203

7. Nè, bồ tèo! Cá mười đồng là tôi sẽ tìm được một mảnh thạch anh không thấm thấu nữa!

8. Hà! Tôi sẽ tìm được và bạn có thể cứ giữ mười đồng ấy!

9. Thiên thạch nhỏ bé này có lẽ đúng là chỗ cần tìm đấy!

10. Đúng vậy — tôi thấy đây là tảng đá có chứa thạch anh!

11. Cái gì...

12. Tìm ra rồi!

13. Rất tiếc, ông nội à! Tôi biết là quặng thạch anh nằm gần bên phía này hơn!

14. **Trời đất ơi!** Ông khéo léo quá cỡ!

*1. When an ancient alien machine sweeps Uncle Scrooge's money bin millions of miles out into space, the ducks chase after it in an old moon rocket! What they find is a friendly alien family of space-prospectors... and a tempting chance for Scrooge to experience the excitement of the final frontier —*
*2. YEEE-HAW!*
*3. We've been cruising these asteroids for days now, and Uncle Scrooge shows no signs of getting bored!*
*4. You're not kidding! He's having a flashback to his Yukon days!*
*5. This is getting serious! What if he decides not to... to... >Gulp!<*
*6. Don't even think that!*
*7. Hey, pardner! Ten bucks says I find the next impervium crystal!*
*8. Ha! Ah'll find it and you kin keep yer "tenbux"!*
*9. This li'l asteroid looks laik jes' the spot, too!*
*10. Yessireebob — this is crystal-bearing rock if'n ah ever seed it!*
*11. What th —*
*12. Eureka!*
*13. Sorry, Gramps! I could tell the crystal ore was closer to the other side!*
*14. Jee-hosaphat! Yore slicker'n floon-bleen on a doorknob!*

https://tieulun.hopto.org

15. Tôi đã thăm dò vũ trụ trong 837 năm, vậy mà vẫn học được ở ông nhiều điều!

16. Chậc! Ở đây cũng giống như ở xứ sở tôi — chỉ có điều là tôi không bị cản trở bởi trọng lực!

17. Chúng ta sẽ là một đội hết ý! Chúng ta sẽ khoan mỏ dầu trên ngôi sao Altair-4! Đào tìm quặng nê-bu-lít trong rặng núi thạch anh Kenodon! Và tôi sẽ cho bạn thấy những cảnh tượng mà bạn chưa từng trông thấy!

18. Ôi! Tôi khao khát điều này biết bao!

19. Tôi cũng vậy! Tôi chưa từng cảm thấy đầy sinh khí như vầy kể từ... từ những ngày xa xưa... khi lần đầu tôi gặp gỡ Astra ở Cảng Khiêu vũ Biên cương!

20. Astra là... bạn gái của ông hả?

21. Phải! Astra Lấp lánh, ngôi sao của Sao Bắc Đẩu! Trái tim nàng lạnh lẽo như một lỗ đen, cho đến khi tôi làm cho nàng thành của tôi!

22. Đó là một cơ hội tôi... tôi đã bỏ lỡ! Kể tôi nghe về cô ấy đi?

23. **BÁC SCROOGE!**

24. **BỐP!**

25. Những ngày quá khứ của bác đã qua rồi! Bác chẳng thể tìm lại được trong khoảng không vũ trụ này đâu!

26. Hỡi sự thô bạo, tên gọi của mi chính là Donald!

27. Hãy để ta yên!

28. **Không!** Hãy quyết định ngay bây giờ! Ở lại đây hay về nhà với tụi cháu?!

29. Hãy ở lại, anh bạn! Vũ trụ là của chúng ta!

30. Đừng, bác Scrooge! **Đừng!**

31. Các cháu à... Ta đã quyết định là ta sẽ...

32. Nè! Nhìn xem! Một vùng xoáy vũ trụ...

33. Một con tàu tuần tiễu của cảnh sát vũ trụ đang đến! Chắc họ đã phát hiện ra cái máy dẫn đường bất hợp pháp của ông từ một tiền đồn biên g ới của họ!

*15. I bin space-prospectin' fer 837 years, but yer already larnin' me thangs!*
*16. Tut! This is just like back home — only no gravity to slow me down!*
*17. What a team we'll be! We'll drill for krelian oil on Altair-4! We'll dig fer nebulite in th' Crystal Mountains of Kenodon! Ah'll show you sights you never dreamt of!*
*18. >Sigh!< I've missed this so much!*
*19. Me, too! Ah ain't felt so alive since... since back in the old days... like when ah fuhst met Astra at the Frontier Danceport!*
*20. Was Astra your... girl?*
*21. Yep! Twinklin' Astra, the star of the North Star! Her heart was as cold as a black hole, til I made her mine!*
*22. That's one chance I... I flubbed! Tell me about her?*
*23. UNCLE SCROOGE!*
*24. >POP!<*
*25. All your yesterdays are gone! You can't recapture them in the void of space!*
*26. "Cruelty, thy name is Donald"!*
*27. Leave me alone!*
*28. No! Decide now! Are you staying or going home with us?!*
*29. Stay, friend! The universe is ours!*
*30. No, Unca Scrooge! No!*
*31. Nephews... I've decided that I'm going to —*
*32. Hey! Look thar'! That's a hyper-drive warp formin'!*
*33. It's a gummint patrol ship acomin'! They musta detected yore outlaw hyper-driver frum one a' their frontier outposts!*

https://tieulun.hopto.org

34. Nếu họ bắt được các ông thì họ sẽ nhốt luôn trong phòng thí nghiệm để nghiên cứu đủ kiểu!

35. Thằng Cu Tí nói đúng! Các bạn phải rời khỏi đây ngay — tất cả!

36. Nhưng cái hộp dẫn đường vẫn còn ở chỗ cái kho của bác Scrooge!

37. Các bạn biết cách sử dụng nó mà! Quay lại đó lẹ đi! Lúc này chúng tôi không giúp các bạn được!

38. Tôi không biết phải làm gì! Tôi...

39. Rất tiếc, ông bạn à, nhưng cháu ông nói đúng — ông không thể tìm lại quá khứ! Tốt nhất ông nên mau đi đi trong lúc vẫn còn có tương lai!

40. Khỉ thật! Đúng là tàu tuần tiễu của cảnh sát!

41. Hãy sẵn sàng làm vài chuyện kỳ quặc đi!

42. Được rồi! Ở đây ai có cái máy dẫn đường bất hợp pháp nào? Giao nộp đây!

43. Chắc đó là những sinh vật ngoài hành tinh, thưa sếp!

44. !!!

45. Phải! Họ đi đằng kia kìa!

46. Ê! Những người ngoài hành tinh đang ra đi kìa!

47. Làm quái gì có chuyện người ngoài hành tinh! Cậu chỉ nhìn thấy khí đầm lầy hay một quả cầu khí tượng thôi!

48. Quả cầu khí tượng ư? Là gì vậy?

49. Cũng chẳng làm quái gì có quả cầu khí tượng! Bỏ qua điều tớ nói đi!

50. Ơ... ồ! Cái dĩa bay đó đang rượt theo chúng ta! **Tăng tốc đi!**

51. Ôi!

52. Vấn đề là cháu không biết lái cái thứ này!

53. Hình như mấy gã quê mùa kia đã tiếp xúc với những người ngoài hành tinh!

54. Đừng lo... sẽ không có ai tin lời mấy gã đó đâu! Chính vì vậy mà chúng ta đã chỉ tiếp xúc với đám dân quê khi các toán tuần tiễu của ta đến viếng hành tinh của họ!

*34. If'n they cotch ya' they'll lock y'all up in a lab an' study ya six ways ta' Glungday!*
*35. Junior's right! Ya gotta leave now - all of ya!*
*36. But the hyper-drive box is still back in Uncle Scrooge's bin!*
*37. Ya know how to work it! Hightail it back thar! We cain't hep ya now!*
*38. I don't know what to do! I...*
*39. Sorry, pardnuh, but yer kin is right — you cain't recapture yore past! Ya best skeedadle whilst ya still got a future!*
*40. Sho' 'nuff! It is a gummint patrol ship!*
*41. Git ready ta do sum fancy actin'!*
*42. Alright! Who has the illegal hyper-driver here? Hand it over!*
*43. It musta been some alien critters, sir!*
*44. !!!*
*45. Yeah! They went thataway!*
*46. Hey! The aliens are getting away!*
*47. There's no such thing as aliens! You only saw swamp gas or a weather balloon!*
*48. Weather balloon? Whut's that?*
*49. There's no such thing as a weather balloon, either! Forget I said it!*
*50. Uh-oh! That saucer is on our tailfin! Step on it!*
*51. >Gulp!<*
*52. Trouble is, I don't know how to fly this thing!*
*53. Looks like those backcountry yokels had contact with the aliens!*
*54. Don't worry... no one will believe them! That's why we only contact rural hayseeds when our patrols visit their planet!*

https://tieulun.hopto.org

55. Ối! Tiêu cái kính chắn gió của tôi rồi!

56. Bây giờ thì lũ côn trùng sẽ bay thẳng vô họng tôi!

57. **Khẩn cấp!** Chúng ta đã mất khí áp rồi!

58. Không sao... tớ đã kịp mặc cho con gà tội nghiệp này một bộ đồ phi hành còn lại rồi!

59. Chuyển cho bác những cần điều khiển đó trước khi cái phi thuyền này không còn đáng giá một xu!

60. Muộn rồi! Tay lái không còn phản ứng gì nữa!

61. $

62. RẦM!

63. May quá! Chúng ta rớt ngay trên thiên thạch của chúng ta!

64. Chỉ có bác mới nói đó là may mắn!

65. Phi thuyền tiêu tùng rồi! Mình sẽ phải lái cái kho bay về nhà!

66. Hãy đi mà không có ta! Bác phải... đợi ở đây đến khi người phụ trách bảo hiểm của bác nộp đơn đòi tiền bảo hiểm!

67. Bác không thể đổi ý như vậy! Con tàu cảnh sát đang tới kìa!

68. Hơn nữa, cái mũ bảo vệ của bác bị nứt rồi! Bác phải vô trong kho để có không khí!

69. Ôi! Có lẽ cháu nói đúng!

70. Chà! Những người ngoài hành tinh đã neo cái kho rất tốt! Hy vọng rằng cái hộp dẫn đường có thể di chuyển luôn cả thiên thạch này!

71. Thế thì tốt! Nhưng thêm khối lượng thì sẽ mất thêm năng lượng!

72. Ít nhất mình sẽ không bị số tiền kia làm tăng thêm trọng lượng!

73. Bộ cháu tưởng bác sẽ trở về mà không có số tiền đó sao? Hãy đi mở cái cửa trên mái ra nào!

74.

*55. Yikes! There went my windshield!*
*56. Now I'll get all the bugs right in my teeth!*
*57. Emergency! We've lost our air pressure!*
*58. It's okay... I got our poor chicken into a spare suit just in time!*
*59. Give me those controls before the resale value of this craft becomes nil!*
*60. Too late! The helm is not responding!*
*61. $*
*62. CRASH!*
*63. What luck! We fell right on our asteroid!*
*64. Only you would call it luck!*
*65. The ship is done for! We'll have to fly the bin home!*
*66. Go on without me! I have to... eh... wait here for my insurance adjuster to file a claim!*
*67. You can't change your mind now! That "gummint" ship is coming!*
*68. Besides, your helmet is cracked! You must get in the bin where there's air!*
*69. >Gulp!< I... I guess you're right!*
*70. Whoa! Those aliens anchored the bin pretty good! I hope the drive-box can move this asteroid, too!*
*71. It had better! But the extra mass will use extra power!*
*72. At least we won't have all that money adding to our weight!*
*73. You thought I'd leave for home without it? Hah! Go open the roof hatch!*
*74. SCOOT*

https://tieulun.hopto.org

75. Cháu à, bác đã chẳng luôn nói rằng đi đâu bác cũng đem theo tiền của bác sao?

77.

76. Ngốc thật!

78. Kho tiền đã đầy lại và cửa đã đóng!

79. Vậy hãy chuẩn bị tư thế — ta sắp chuyển vào siêu không gian đây! **A-ha!**

80.

81. Ồ, thua rồi! Bọn người ngoài hành tinh đang trốn thoát vào một vùng xoáy có lực dẫn cực mạnh!

82. Không sao! Tớ sẽ xài một cặp tên lửa truy tầm cực mạnh!

83. Chúng sẽ đuổi theo bọn người hành tinh tới cùng và tiêu diệt họ — gây tổn thất tối đa!

85.

84. Kìa — họ đã bỏ lại con tàu hư hại của họ! Hãy kiểm tra nó xem!

**86. Trong lúc đó, các chú vịt đang phóng qua vùng xoáy, không hề biết mối hiểm nguy đang đuổi theo họ...**

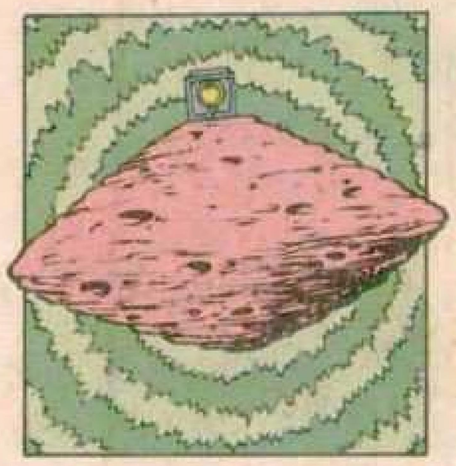

87. Có phải cái hộp dẫn đường cổ lỗ đó vẫn còn nhắm đúng hướng Trái Đất không?

88. Mình sẽ biết ngay thôi!

89. Được lắm! Chúng ta đã ra khỏi vùng xoáy!

90. Ta thấy có cái gì ở đằng trước! Trái Đất đó ư!?!

91. Ồ! Đó là mặt trăng — ngay trên đường đi của ta!!!

92.

BÙM!

*75. Nephew, haven't I always said that when I go, I'm taking my money with me?!*
*76. Silly me!*
*77. $*
*78. The bin's refilled and the hatch is shut!*
*79. Then grab hold of your loosest part — I'm shifting into hyper-space! Yee-haw!*
*80. $*
*81. Oh, frazzle! The aliens are escaping into a hyper-drive warp!*
*82. No problem! I'll arm a pair of hyper-drive-seeking missiles!*
*83. Those babies will follow the aliens to wherever that warp leads and terminate them — with extreme prejudice!*
*84. Look — they've left their wrecked ship! Let's check it out!*
*85. FOOM!*
*86. Meanwhile, the Ducks are speeding through the hyper-warp, unaware of the danger pursuing them —*
*87. Is the course of that ancient drive-box still aimed at Earth?*
*88. We'll soon know!*
*89. Yes! We're already coming out of hyper-drive!*
*90. I see something ahead! Is it Earth!?!*
*91. Yipes! It's the moon — right in our way!!!*
*92. BOOMF!*

https://tieulun.hopto.org

93. Ôi! Làm sao chúng ta sống sót được sau một cú dừng đột ngột như thế?

94. Hẳn cái hộp dẫn đường đã triệt tiêu lực quán tính! Chính vì vậy chúng ta đã không hề cảm thấy sự tăng tốc lúc nó chuyển sang siêu tốc!

95. Được rồi, hãy mau lui khỏi đây! Chúng ta cần phải trở về nhà trước khi cạn năng lượng!

96. Được... từ từ... de lui... lui nữa... chút nữa... cẩn thận... lui tiếp đi... được rồi... thoát ra rồi!

97. Bác Scrooge! Nhìn kìa! Có các tên lửa đang tiến đến qua vùng xoáy!

98. Ôi! Bám chắc vào! Chúng ta phải vọt nhanh!

99. Chà! Trong đường tơ kẽ tóc!

100. $

101. Nhìn những cái hố mà mình đã tạo ra trên mặt trăng kìa! Liệu... người ta có thể trông thấy nó từ Trái Đất không?

102. Không... đó là mặt sau của mặt trăng!

103. Đỡ khổ! Bác đang sợ là chúng ta sẽ gặp rắc rối pháp lý nào đó!

104. Điểm dừng kế tiếp — **Duckburg!**

105. Bác có thể tìm ra Duckburg từ trên độ cao này không?

106. May mà bác có mấy tấm bản đồ trong ngăn kéo! Chờ một chút xíu để bác mở ra xem, được chứ?

@#@%&!

*93. Wow! How did we survive such a sudden stop?*
*94. The hyper-drive box must eliminate inertia! That's why we didn't feel any acceleration when it shifted into warp-drive!*
*95. Well, hurry and back out of here! We need to get home before our power fails!*
*96. Okay... easy... bring her back... back... a little more... now cut it hard... C'mon back... okay... you're clear!*
*97. Unca Scrooge! Look! Some sort of missiles coming through our warp!*
*98. >Gulp!< Hang on! We gotta move fast!*
*99. >Whew!< That was close!*
*100. $*
*101. Look at the craters we made on the poor moon! Er... can anyone see that from Earth?*
*102. No... that's the backside of the moon!*
*103. That's a relief! I was afraid we might have some legal problems!*
*104. Next stop — Duckburg!*
*105. Can you find Duckburg from this altitude?*
*106. Luckily I had some maps in my desk drawer! Just give me a moment to unfold one, will you?*

https://tieulun.hopto.org

107. Chỗ đó trông như là bờ biển Calisota!
108. Và kia có thể là rừng Đen!
109. Kia có phải núi Demontooth?
110. Hẳn rồi! Còn kia là sông Tulebug!
111. Cháu thấy Duckburg rồi!!!
112. Ơ... một đèn đỏ ngộ nghĩnh vừa sáng lên trên cái hộp!
113. Ồ! Cái máy dẫn đường này chắc chỉ còn năng lượng cho vài giây nữa thôi!
114. **Đồi Killmotor kìa!** Bác nghĩ chúng ta sẽ đến kịp!
115. Cái đèn đỏ bắt đầu nhấp nháy!
116. Bác không nghĩ chúng ta sẽ đến kịp!
117. Ối! Hết năng lượng! Chúng ta rơi tự do!
118. R À M!
119. ???
120. Chúng ta đã đáp xuống! Mọi người ổn cả chứ?
121. Phải! Chắc là đã có một lượng an toàn của đối lực quán tính bảo vệ chúng ta khi bị rơi!
122. Và bảo vệ cái kho của bác nữa! Máy dẫn đường yêu dấu!
123. Nhưng mình hạ cánh ở đâu vậy? Bác hy vọng là không phải ở quận có giá thuê đất cao! Có thể chúng ta đã xóa sạch vài khu nhà của Duckburg!
124. $

*107. That looks like the Calisota coastline!*
*108. And that might be the Black Forest!*
*109. Is that Mount Demontooth?*
*110. Sure! And there's the Tulebug River!*
*111. I see Duckburg!!!*
*112. Er... a funny red light just lit up on the box!*
*113. Uh-oh! This hyper-driver must have only a few seconds of power left!*
*114. There's Killmotor Hill! I think we're gonna make it!*
*115. This red light is starting to flash!*
*116. I don't think we're gonna make it!*
*117. Yow! Out of power! We're in freefall!*
*118. CRASH*
*119. ???*
*120. We're down! Is everyone okay?*
*121. Yes! There must have been a safety margin of anti-inertia to protect us in a crash!*
*122. And my bin, too! Good ol' hyper-driver!*
*123. But where did we land? Not in the high-rent district, I hope! We might've wiped out a few city blocks of Duckburg!*
*124. $*

https://tieulun.hopto.org

125. Trời ơi! Chúng ta đã đáp xuống ngay trên ngọn đồi của bác! Giỏi lắm, bác Scrooge!

126. Nhằm nhò gì! Đâu có khó bằng việc điều khiển tàu trên sông Mississippi!

130. $

127. Này — ai tắt đèn vậy?

128. Nhật thực ư?

129. Không! Đó chỉ là lão già khùng McDuck phô trương một trò trình diễn gàn dở nữa của hắn! Thây kệ hắn!

131. Làm sao bác loại bỏ được khối thiên thạch này để có thể đặt cái kho trở lại đúng chỗ, hả bác Scrooge?

132. Bác đã nghĩ ra cách rồi!

133. Bác sẽ đập từ từ khối đá này ra, đem bán mảnh vụn trong những "Bịch Thiên thạch", một đô-la một bịch! Lợi nhuận sẽ dùng để chi cho việc hạ cái kho trở lại nền móng của nó!

134. A! Vậy là bác sẽ không mất gì cả cho tai nạn rủi ro này!

135. Chỉ mất những chân trời của một tân biên cương! Nhưng biết đâu một ngày nào đó... cơ hội đó sẽ lại đến...

136. Trời — tớ chợt nhớ ra! Tụi mình đã bỏ lại con gà đi lậu vé tội nghiệp đó ở ngoài không gian!

137. Thật tồi tệ!!!

138. Ồ! Tớ hi vọng nó không sao!

139. Đừng lo, hỡi những người yêu mến gà vịt! Nó không sao!

140. Chúng tôi đã thẩm vấn người ngoài hành tinh này nhiều ngày, nhưng nó không nói ra một chữ nào có thể dịch được!

141. Ráng đi! Ngài Tổng thống bảo phải lo cho nó được ăn no và êm ấm cho đến khi nó tiết lộ những bí mật của nền văn minh của nó — Lâu mau không thành vấn đề!

142. Nhưng hãy nhìn ánh mắt nó kìa... như thể nó đang nhạo báng trí tuệ thấp kém của chúng ta vậy!

*125. Holy cow! We landed right on your hill! Good job, Unca Scrooge!*
*126. Nothing to it! It wasn't near as tricky as piloting riverboats on the Mississippi!*
*127. Hey — who turned out the lights!*
*128. Is it an eclipse?*
*129. Nah! It's just that McDuck nut, showing off with another of his screwball stunts! Ignore him!*
*130. $*
*131. How will you ever get rid of this asteroid so your bin can be put back in place, Uncle Scrooge?*
*132. I've already figured that out!*
*133. I'll slowly bust up this rock and sell the pieces in a "Bag-O- Asteroid" at a buck each! And the profit will pay to lower the bin back to its foundation!*
*134. Ah! Then you haven't lost anything from this misadventure!*
*135. Only the horizons of a new frontier! But maybe that chance will come again... someday...*
*136. Gosh — I just remembered! We left our poor stowaway chicken in outer space!*
*137. How awful!!!*
*138. Jeepers! I hope she's okay!*
*139. Not to worry, poultry-lovers! She's just fine!*
*140. We've been interrogating this alien for days, but it won't say a translatable word!*
*141. Keep trying! The President said to keep it comfortable and well-fed until it reveals the secrets of its civilization — no matter how long it takes!*
*142. But just look at that gleam in its eye... as if it's scoffing at our inferior interllects!*

https://tieulun.hopto.org



# CHUỘT MICKEY

## Chú chó may mắn

*Người dịch : ĐÔNG QUỲNH*







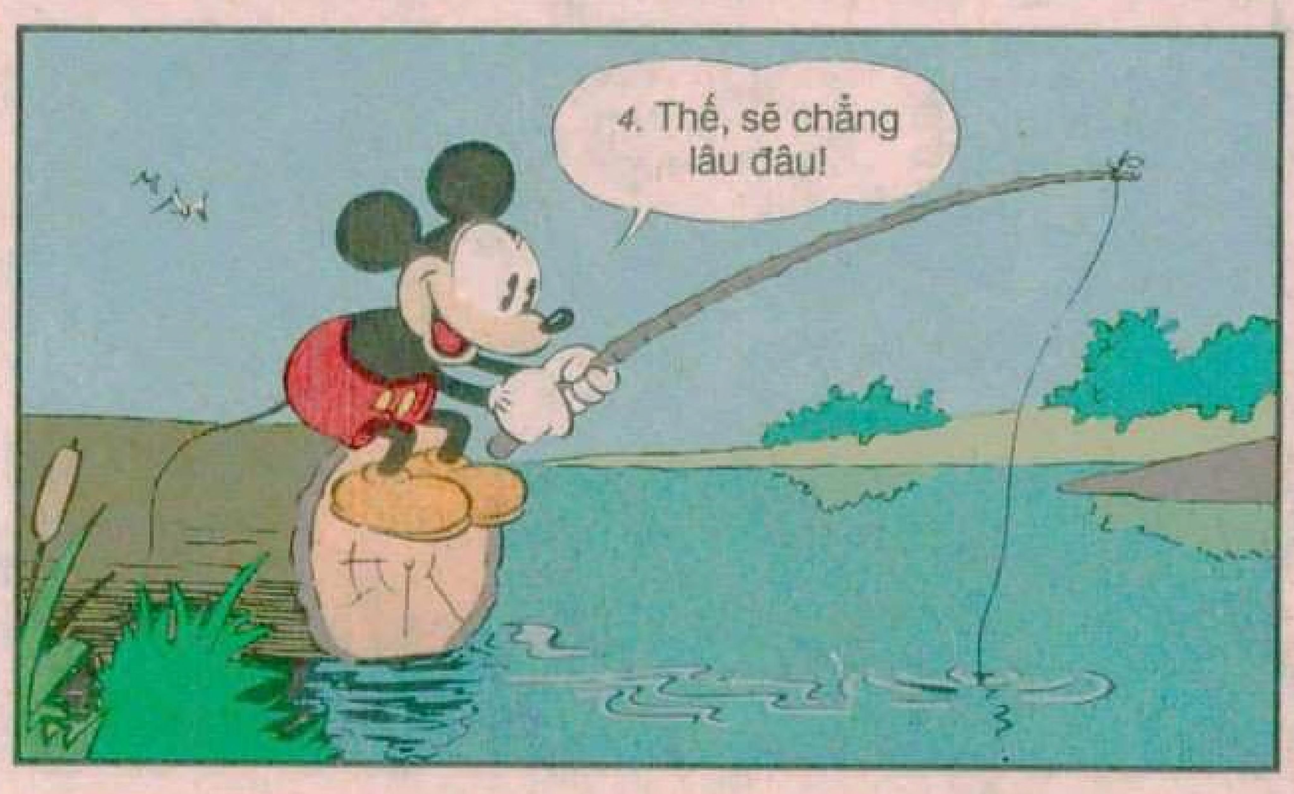











*1. Sorry t' tie you up, Pluto, ol' fellow, but I'm goin' fishin' an' you'd prob'ly make a lot o' noise an' scare th' fish!*
*2. PLUTO*
*3. Here's my place, an' nobody's anywhere around — I sure hope th' fish are bitin' good!*
*4. Well, it won't be long now!*
*5. One hour —*
*6. That's funny! Don't these fish like worms?*
*7. Two hours —*
*8. Doggone it! Not even a nibble!*
*9. Three hours —*
*10. Ho! Hum!*

https://tieulun.hopto.org

11. Bốn giờ...

12. Vậy mà mình đã để Pluto ở nhà vì nó có thể làm cá sợ kia đấy!

13. May rồi đây! Mình đã câu được một con cá!

14. Thật chả ra làm sao! Mình đã đợi suốt cả ngày trời để rồi lại phải quay về nhà ngay khi cá bắt đầu cắn câu chỉ vì cái cơn mưa sầm sập này!

15. **Pluto!** Sao mày xồng ra được hả? Về thôi! Chúng ta phải chuồn mau! Không thì sẽ ướt sũng hết!

16. Ồồồ! Hóa ra mày không có xồng chuồng! Được, thế lại là chuyện khác!

17. PLUTO

*11. Four hours —*
*12. An' t' think I left Pluto home 'cause he might scare th' fish!*
*13. Hot diggety dog! I've got one!*
*14. Just my luck! I wait all day, an' then as soon as th' fish start bitin' I've gotta go home on account of this bloomin' rain!*
*15. Pluto! How'd you get loose? C'mon! We've gotta beat it! We'll get soaked!*
*16. Ohhh! So you didn't get loose! Well, that's different!*
*17. PLUTO*

• Chịu trách nhiệm xuất bản : **LÊ HOÀNG** - Giám đốc Nhà xuất bản Trẻ • Chịu trách nhiệm bản thảo : **NGUYỄN ĐÌNH NAM** - Phó TBT Thời báo Kinh tế Sài Gòn • Biên tập : **NGUYÊN TRÍ CÔNG** • Bìa 1 : **ÂU VIỆT DESIGN** • In tại Xí nghiệp in Lê Quang Lộc theo số đăng ký KHXB : 863/8/CXB (ngày 14-12-1996) và Giấy TNKHXB 377/97/NXB Trẻ. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12-1997 • Liên hệ quảng cáo : **PHÒNG QUẢNG CÁO TBKTSG**, 35 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q.1, TPHCM. ĐT & Fax : (848) 8295742

**Giá : 3.500 đ**

https://tieulun.hopto.org

## CÁC EM HÃY TÌM ĐỌC

# 11 tác phẩm đoạt giải Văn học thiếu nhi "Vì tương lai đất nước" lần II

*(Giới thiệu tiếp theo số 46)*

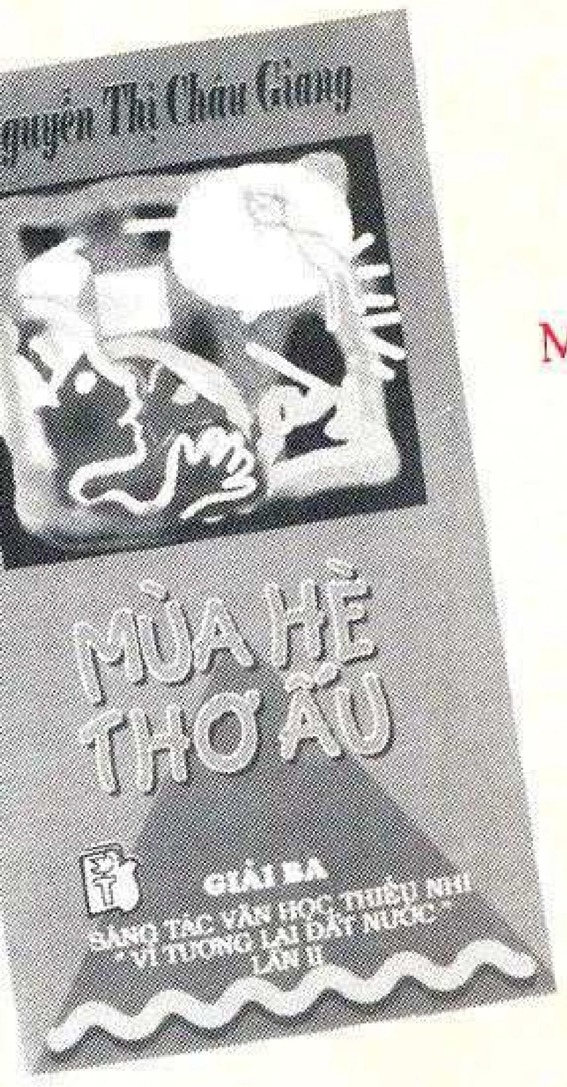


## MÙA HÈ THƠ ẤU

*Truyện của Nguyễn Thị Châu Giang*

Câu chuyện kể về chuyến nghỉ hè thú vị của một cậu bé thành phố ở quê ngoại. Một mùa hè xa rời sách vở, đắm mình trong những mối quan hệ làng xóm thân thương đã giúp em hiểu nhiều hơn những gì em nhận được từ trên ghế nhà trường.

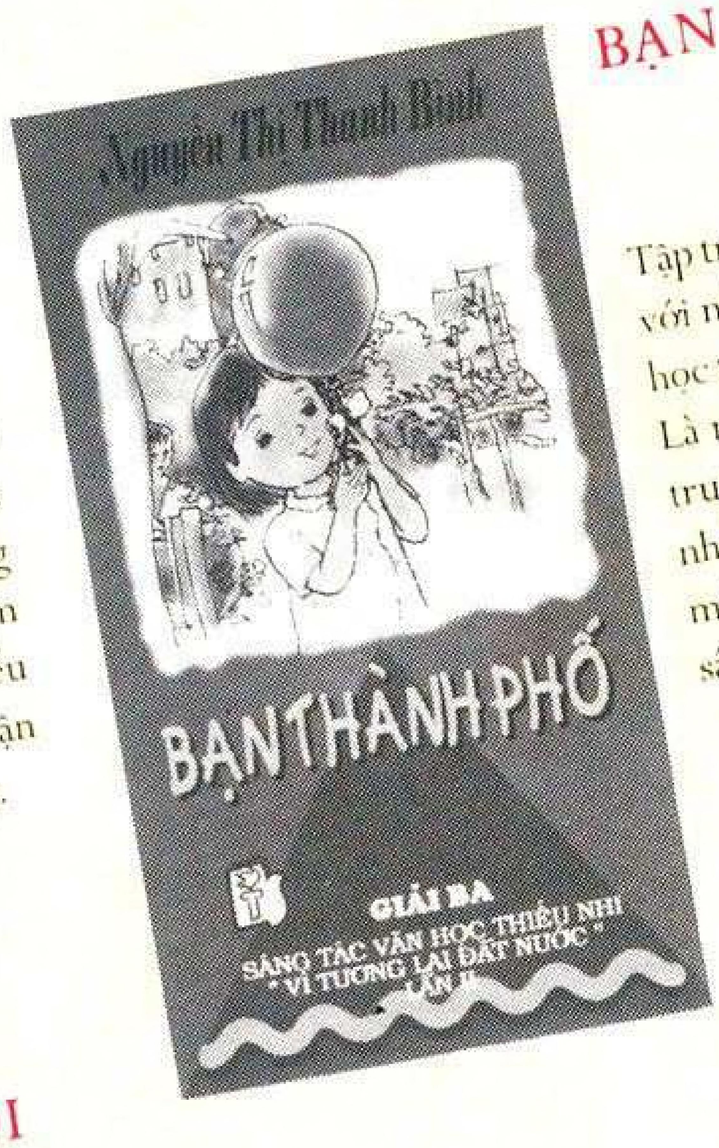


## BẠN THÀNH PHỐ

*Tập truyện của Nguyễn Thị Thanh Bình*

Tập truyện gồm chín truyện ngắn, với những mẩu chuyện sinh hoạt, học tập của thiếu nhi miền Trung. Là một tác giả trẻ (21 tuổi), nên truyện của chị gần gũi với bạn đọc nhỏ. Hiểu biết thêm về dải đất miền Trung là đề tài chính của tập sách.




## MẢNH ĐỜI TRÔI NỔI

*Truyện của Lâm Phương*

Là câu chuyện thời niên thiếu của một cán bộ quân đội cao cấp. Từ một cậu bé nhà nghèo, ít học, nhân vật chính bước vào đời với những gian truân khôn lường, rồi đến với cách mạng và trở thành anh bộ đội cụ Hồ lừng lẫy chiến công.




## MỘT NỬA CHÂN TRỜI

*Truyện của Trần Huiền Ân*

Truyện viết về hoạt động ở vùng căn cứ cách mạng khu Nam Trung bộ thời kháng chiến chống Pháp. Thông qua câu chuyện, ta thấy được kháng chiến không chỉ là nổ súng đánh nhau, mà còn bao nhiêu chuyện phải lo, phải chuẩn bị cho ngày kháng chiến thành công. Chuyện hấp dẫn và lý thú.

## TRẮNG VƯỜN CHIM

*Truyện của Kim Hài*

ện kể về một gia đình đi lập ập trên vùng đất mới - đồng g sông Cửu Long, dù gặp nhiều khó nhưng vẫn ý thức được c bảo vệ môi trường sống chung anh. Ý thức tự giác đó như một ương sáng cần học tập.

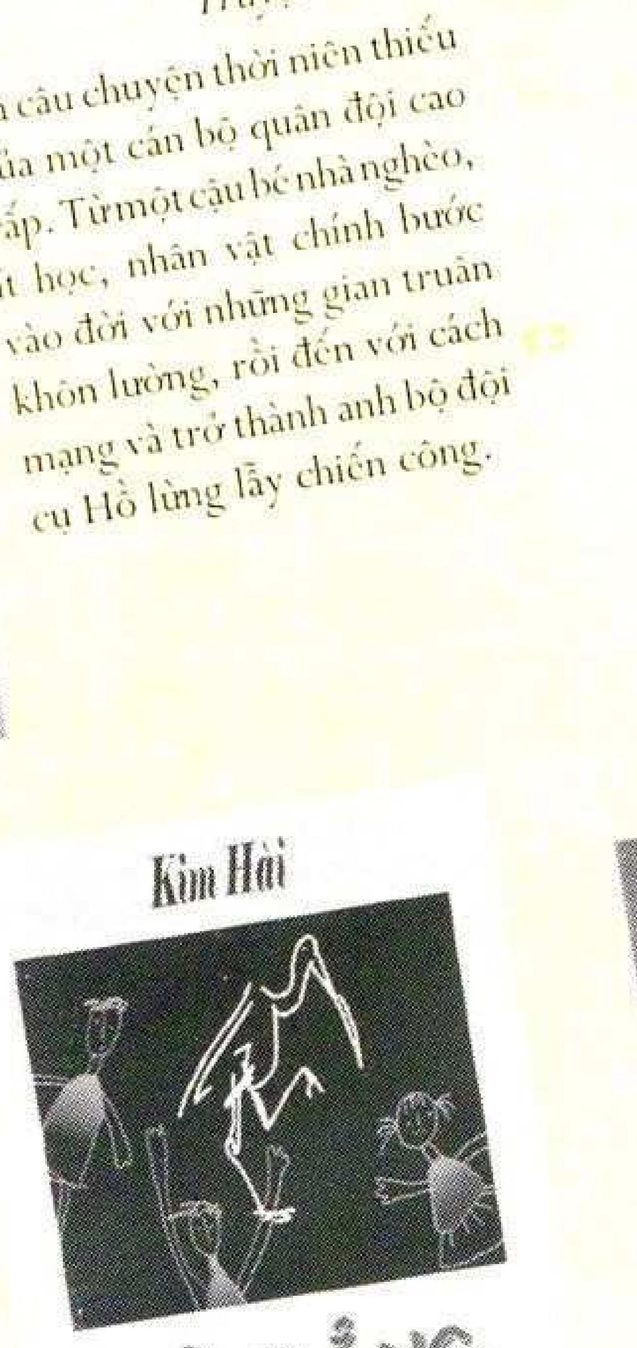


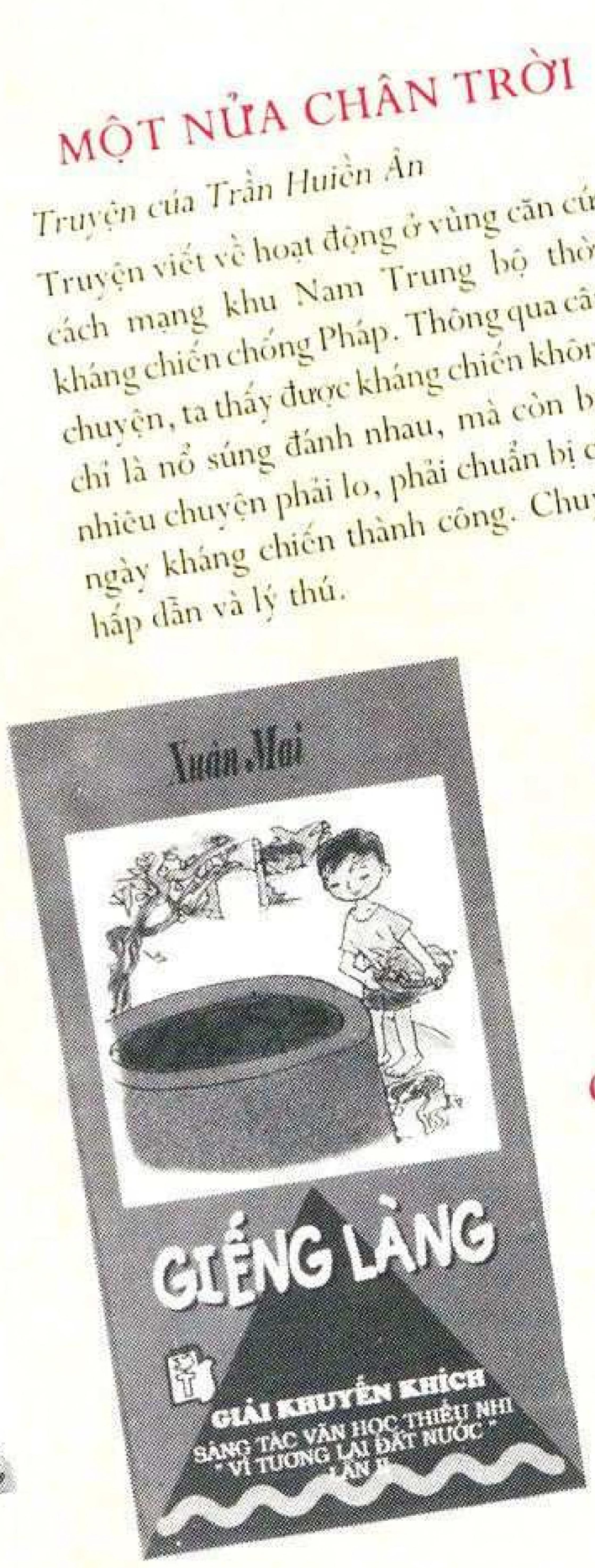


## GIẾNG LÀNG

*Tập truyện của Xuân Mai*

Tập sách gồm bảy truyện ngắn viết về vùng trung du đồi cọ vườn chè Vĩnh Phú. Những mẩu chuyện về làng quê trung du Bắc bộ giúp bạn đọc trẻ có thêm những hiểu biết sâu sắc về nông thôn ngày xưa và ngày nay.

https://tieulun.hopto.org

Các em đón xem truyện tranh

# Donald và bạn hữu

© Disney Enterprises, Inc.,
The Saigon Times hợp tác xuất bản
với Nhà Xuất bản Trẻ
Theo hợp đồng li-xăng của Walt Disney
dành cho Saigon Times




Phát hành vào ngày
15-12-1997

## Với các nội dung

### Donald chống tội ác

Cái giọng hát khó nghe của ông hàng xóm cứ quấy rầy lỗ tai Donald! Anh ta bèn gọi điện kêu cảnh sát bắt nhốt ông hàng xóm cho rồi nhưng được cho biết là không có luật lệ trừng trị kẻ hát tồi! Tức mình, Donald quyết ra tranh cử chức Thị trưởng Duckburg với khẩu hiệu: kiên quyết chống tội ác! Nhờ khẩu hiệu hấp dẫn này... Donald đắc cử! Thế là tân Thị trưởng Duckburg Vịt Donald chi tiền không tiếc tay cho việc xây dựng thêm nhiều nhà tù và lực lượng cảnh sát dày đặc để bắt tội phạm. Hậu quả là đường sá hư hỏng không có tiền sửa, trường học đóng cửa, nạn thất nghiệp tăng vọt! Đã vậy, nhà tù mới của Donald thì như khách sạn năm sao và tiếng đồn về cuộc sống thoải mái trong đó đã thu hút bọn tội phạm từ khắp nơi tụ tập về Duckburg đông như kiến cỏ!! Thành phố dưới quyền điều khiển của Donald thật là hỗn loạn...

### Sợ... lây

Vào rừng chơi mà Goofy sợ đủ thứ: từ con cá, con sóc đến con cú mèo! Anh chàng cứ đi bên Mickey mà lải nhải về những lời đồn đãi trong dân gian: chuyện quỉ gõ sọ dừa, quỉ giựt tóc... Mickey phải hết lời khuyên nhủ bạn. Nhưng đêm đó, cả hai cắm trại ngủ trong rừng, và trong khi Goofy ngủ như chết thì đến lượt Mickey! Chú chuột đã trải qua một đêm kinh hoàng nhất trên đời...

### Người máy thu rác nổi loạn

Định kiếm chác trong việc thầu thu dọn rác cho cả Duckburg, bác Scrooge đặt Gyro chế tạo các người máy đi lấy rác để thay thế lao động thủ công. Ông thị trưởng bèn cho người máy của bác Scrooge thi lấy rác với các công nhân vệ sinh hiện tại. Cuộc thi đang diễn ra ngon lành với ưu thế nghiêng về phía bác Scrooge thì trời đổ mưa rồi sét đánh trúng các người máy và...

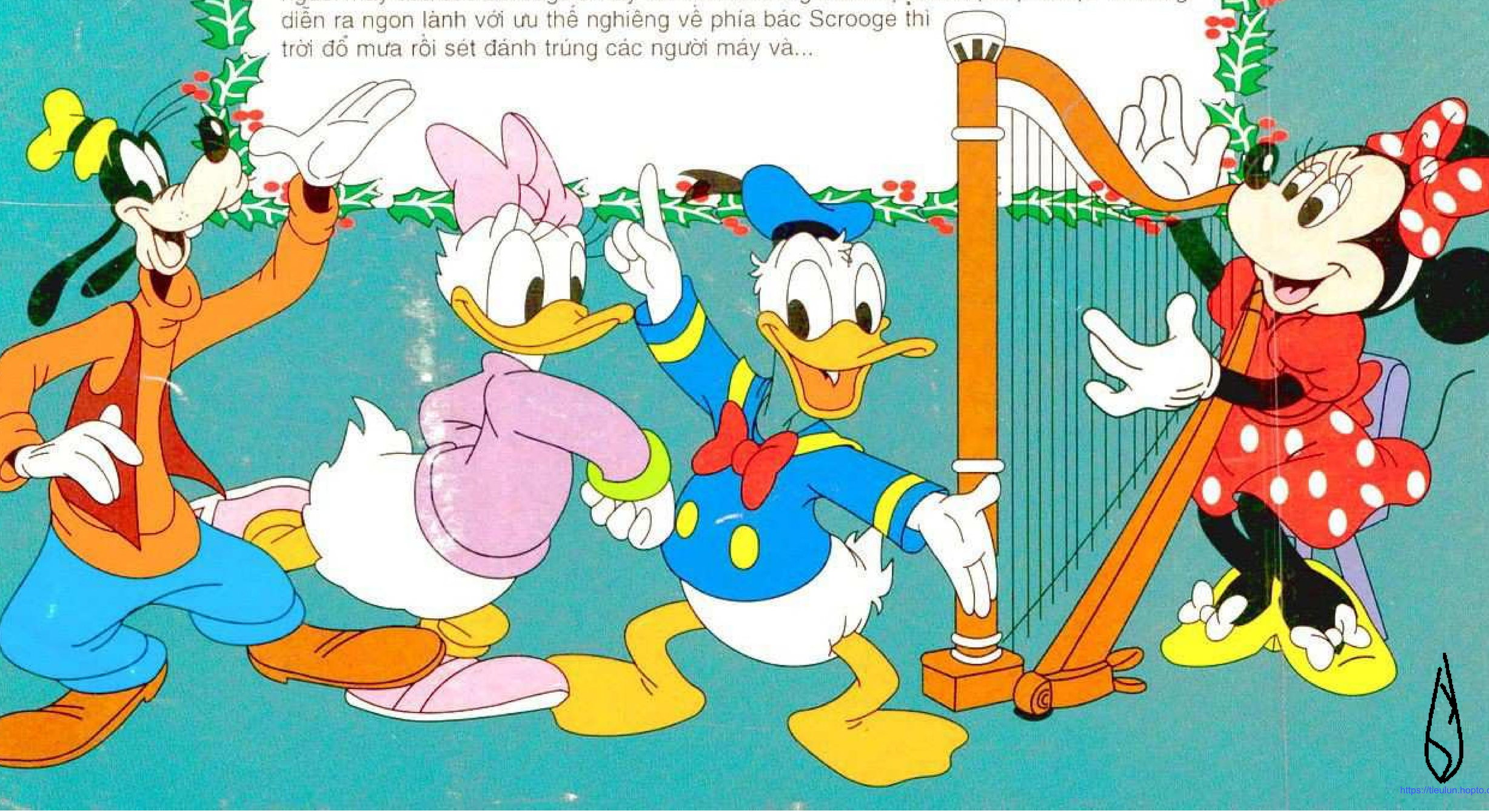

https://tleulun.hopto.org